

Số: 01/2025/QĐHG-DS

Hải An, ngày 02 tháng 06 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP V và Công ty TNHH P;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 08 tháng 04 năm 2025 của Ngân hàng TMCP V;

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 05 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP V; địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Hải T – Cán bộ xử lý nợ (Theo Văn bản uỷ quyền số 1004/2025/UQN-QL ngày 08/04/2025 của Ngân hàng TMCP V).

Người bị kiện: Công ty TNHH P; địa chỉ trụ sở: Số B P, tổ dân phố P, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng.

Đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông Nguyễn Gia T1, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương – Chức danh: Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Gia T1, sinh năm 1993; địa chỉ thường trú: Thôn Q, xã K, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Bà Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1997; địa chỉ thường trú: Nhà số H, phố T, khu T, thị trấn P, huyện K, tỉnh Hải Dương.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 16 tháng 05 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 16 tháng 05 năm 2025, cụ thể như sau:

* Về khoản nợ gốc, lãi: Về khoản nợ gốc, lãi: Ngân hàng TMCP V, Công ty TNHH P thống nhất: Tính đến ngày 16/05/2025 tổng số tiền là 593.643.946 đồng (Năm trăm chín mươi ba triệu sáu trăm bốn mươi ba nghìn chín trăm bốn mươi sáu đồng) trong đó:

Nợ gốc: 500.000.000 đồng

Nợ lãi: 93.643.946 đồng (trong đó tiền lãi trong hạn là 89.040.120 đồng); tiền lãi chậm trả là 4.603.825 đồng)

Và khoản lãi phát sinh từ ngày 16/05/2025 cho đến khi tất toán toàn bộ các khoản nợ theo lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay.

* Phương án trả nợ:

Công ty TNHH P đề nghị được trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 150.000.000 đồng (tiền nợ gốc) vào ngày 16/06/2025.

Đến 16/07/2025, Công ty TNHH P đề nghị được trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 150.000.000 đồng (tiền nợ gốc).

Đến 16/08/2025, Công ty TNHH P sẽ tất toán khoản vay cho Ngân hàng TMCP V.

*Về tiền lãi phát sinh: Công ty TNHH P còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng cho vay đã ký kể từ ngày 16/05/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản vay. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*Ngân hàng TMCP V, Công ty TNHH P thống nhất: Trường hợp Công ty TNHH P không thực hiện đúng cam kết trả nợ cho ngân hàng theo phương thức trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP V có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mãi tài sản thuộc quyền sở hữu/sử dụng của Công ty P, ông Nguyễn Gia T1, bà Nguyễn Ngọc T2 để thu hồi khoản nợ vay.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- TANDTP Hải Phòng;
- Lưu HCTP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đặng Văn Tuyển